TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày: 04-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp;

Ông Nguyễn Mạnh Hải.

- ***Thư ký phiên tòa*** **:** Bà Thân Thị Trang Nhung – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 44/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thanh Q, sinh năm 1964, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Kim K (đã chết) và bà Lê Thị Ch; có vợ tên: Trần Thị N (bị hại trong vụ án) và 04 người con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Trần Thị N, sinh năm 1971 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Nguyễn Thị B, sinh năm 1929; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

2. Anh Lê Thanh Tuấn A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

3. Chị Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

4. Anh Lê Thanh Tuấn T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

5 Chị Lê Thị Cẩm T1, sinh năm 2007; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của chị Lê Thị Cẩm T1: Anh Lê Thanh Tuấn A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo pháp luật (là anh của chị T1).

Người đại diện hợp pháp của bà B, anh Tuấn A, anh T: Chị Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp HT, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 22-5-2020) có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28-01-2020, Lê Thanh Q, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 60B3-286.69 chở vợ là Trần Thị N, sinh năm 1971, ngụ ấp HT, xã T, huyện Tân Châu lưu thông trên đường tỉnh lộ 785, hướng từ thành phố Tây Ninh về xã T, huyện Tân Châu. Khi đến ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, do Q buồn ngủ không làm chủ tay lái nên tông vào nhà anh Phan Xuân B, sinh năm 1980, ngụ ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu rồi té ngã. Tai nạn xảy ra không gây thiệt hại về T sản của gia đình anh B, Q bị xây xát nhẹ còn chị N tử vong trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

* Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/2020/TT, ngày 24-02-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Trần Thị N tử vong, do chấn thương sọ não.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 60B3-286.69, đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra.

* Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị N có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Thanh Q và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số : 49/CT-VKSTC ngày 28-4-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu , tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thanh Q về tội "Vi ph ạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo Lê Thanh Q từ 12 đến 15

tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

∗ Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Thanh Q không tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có thời gian chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cùng người đại diện hợp pháp của bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Căn cứ lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với lời khai của bị cáo; của người đại diện hợp pháp bị hại và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28-01-2020, bị cáo Q có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 60B3-286.69 chở vợ là Trần Thị N, lưu thông trên đường tỉnh lộ 785 hướng từ thành phố Tây Ninh về xã T, huyện Tân Châu. Khi đến ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, do Q ngủ gật, không làm chủ tay lái nên tông vào nhà anh Phan Xuân B rồi té ngã. Tai nạn xảy ra không gây thiệt hại về T sản của gia đình anh B, bị cáo Q bị xây xát nhẹ; chị N tử vong trên đường đi cấp cứu.

[2.2] Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/2020/TT, ngày 24-02-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Trần Thị N tử vong do chấn thương sọ não và theo Phiếu đo nồng độ cồn, ngày 28-01-2020 của Công an huyện Tân Châu, xác định nồng độ cồn trong người Q là 0,000mg/L khí thở.

[2.3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh Q thừa nhận do ngủ gật nên không làm chủ tay lái tông vào nhà bên đường, gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm chết 01 người nên hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ là khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo không đủ tỉnh táo (do buồn ngủ), nhưng bị cáo không dừng việc tham gia

giao thông mà tiếp tục tham gia giao thông, gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông. Mặc dù, hậu quả xảy ra bị cáo không mong muốn nhưng lỗi thuộc về bị cáo, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra

[3] Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo cùng gia đình tổ chức lo hậu sự cho bị hại và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự, không yêu cầu bồi thường thiệt hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô, biển số 60B3-286.69, số máy: 1023462, số khung 012203, là T sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thanh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh Q 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Lê Thanh Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/QĐ ngày 12-3-2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với Lê Thanh Q.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Lê Thanh Q 01 (một) xe mô tô biển số 60B3-286.69, số máy: 1023462, số khung 012203.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bàn giao nhận vật chứng ngày 26-5-2020).

3. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thanh Q, bà Nguyễn Thị B, anh Lê Thanh Tuấn A, chị Lê Thị Cẩm T, anh Lê Thanh Tuấn T, chị Lê Thị Cẩm T1 có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Thanh Quốc